

Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tháng 2/2020

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Tiêu điểm trong tháng 2/2020

- Giá gạo 5% tấm bình quân giảm ở Thái Lan, tăng ở Việt Nam và Ấn Độ
- Dự báo sản lượng thế giới trong niên vụ 2019/20 sẽ đạt 496,2 triệu tấn, giảm 2,7 triệu tấn so với niên vụ 2018/19
- Dự báo tiêu thụ gạo thế giới trong năm 2019/20 sẽ đạt 493,1 triệu tấn, tăng 3,7 triệu tấn so với năm 2018/19
- Theo USDA, dự báo xuất khẩu/nhập khẩu gạo trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 45,3 triệu tấn, giảm 658 nghìn tấn so với năm 2018/19

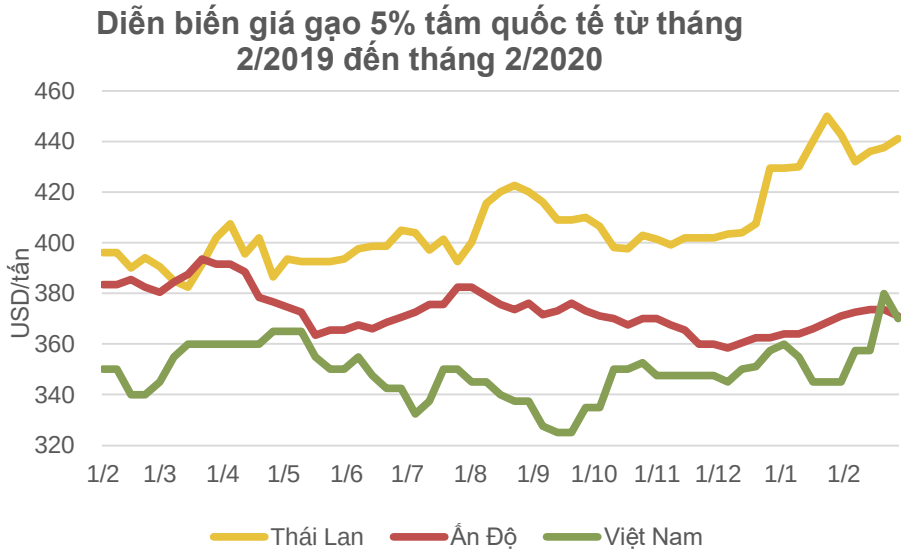
Diễn biến giá cả trong tháng 2/2020

Trong tháng 2/2020, mức giá gạo xuất khẩu 5% tấm giảm ở Thái Lan, tăng ở Việt Nam và Ấn Độ

Giá gạo xuất khẩu 5% tấm tại Thái Lan trong tháng 2/2020 đạt trung bình 437 USD/tấn, giảm 2 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Thái Lan đã tăng 44 USD/tấn.

Giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Ấn Độ trong tháng 2/2020 đạt trung bình 373 USD/tấn, tăng 6 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Ấn Độ đã giảm 10 USD/tấn.

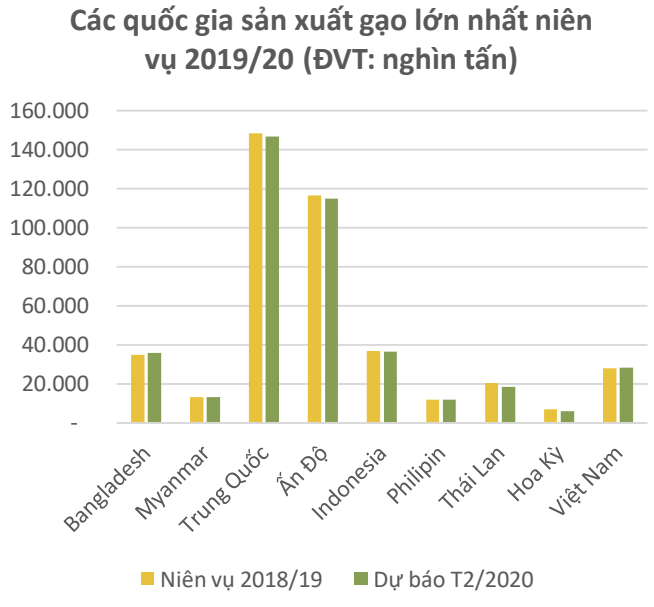
Giá gạo xuất khẩu 5% tấm tại Việt Nam trong tháng 2/2020 đạt trung bình 366 USD/tấn, tăng 16 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Việt Nam đã tăng 23 USD/tấn.

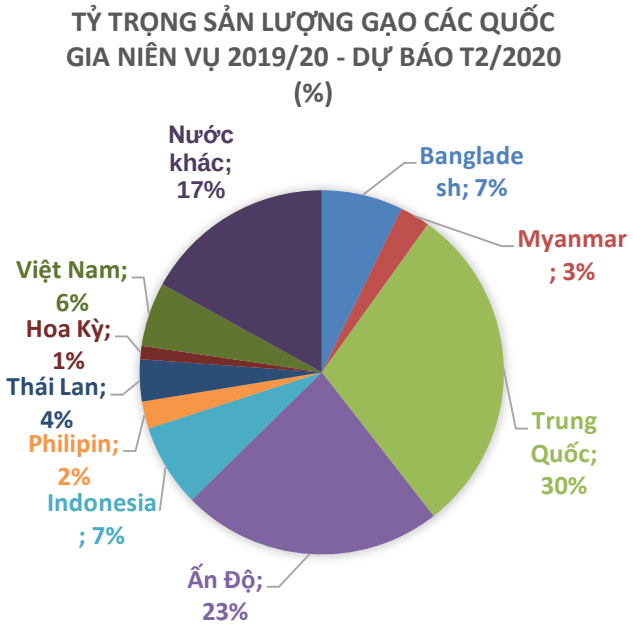


Nguồn: Reuters

Tình hình sản xuất

Theo báo cáo Triển vọng ngành ngành gạo tháng 2/2020 của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng gạo thế giới trong niên vụ 2019/20 sẽ đạt 496,2 triệu tấn, giảm 2,7 triệu tấn so với niên vụ 2018/19.





Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

So với dự báo của tháng 1/2020, USDA đã điều chỉnh sản lượng giảm tại Sri Lanka, Liên minh Châu Âu và một số quốc gia ở Mỹ Latinh; tổng mức giảm là 450 nghìn tấn. Theo dự báo của tháng 2/2020, so với năm 2018/19, sản lượng gạo 2019/20 dự kiến giảm ở Úc, Bôlivia, Campuchia, Trung Quốc, Colombia, Cuba, Ecuador, Honduras, Ấn Độ, Indonesia, Mali, Mexico, Mozambique, Nepal, Nicaragua, Panama, Hàn Quốc, Sri Lanka, Đài Loan, Thái Lan, Hoa Kỳ và Venezuela. Trong đó, Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan và Hoa Kỳ chiếm phần lớn sự sụt giảm với mức giảm lần lượt là 1760 nghìn tấn (giảm 1,2%), 1420 nghìn tấn (giảm 1,2%), 1840 nghìn tấn, (giảm 9,0%) và 1255 nghìn tấn (giảm 17,6%).

Một số diễn biến về sản xuất trong tháng

Châu chấu là một trong những loài côn trùng có khả năng phá hoại lớn nhất đối với nông nghiệp. Chúng có thể bay với vận tốc từ 16-19 km/h tùy vào điều kiện gió và di chuyển từ 5-130 km/ngày. Một đàn 40 triệu con châu chấu có khả năng tiêu thụ lương thực ngang với 35.000 người/ngày. "Dịch" châu chấu sa mạc đầu năm 2020 đã khởi phát từ khu vực quanh Biển Đỏ. Hai cơn bão nhiệt đới gần bán đảo Arab gây mưa lớn và giúp loài côn trùng này sinh sôi nảy nở nhanh chóng. Từ đó, những đàn châu chấu tiến sang khu vực Sừng châu Phi và bờ đông châu Phi. Kenya cho biết đây là đợt bùng phát châu chấu nghiêm trọng nhất trong vòng 70 năm trở lại đây tại nước này. Tổ chức Nông lương Liên Hợp Quốc (FAO) cũng đã cảnh báo đợt bùng phát dịch châu chấu này sẽ đe dọa an ninh lương thực ở Kenya và trên khắp Sừng châu Phi, vốn đã bị ảnh hưởng bởi lũ lụt và hạn hán, với hàng trăm nghìn hecta cây trồng bị phá hủy. Từ bán đảo Arab, các đàn châu chấu cũng đã tiến sang Pakistan phá hoại cây lương thực và hoa màu, chính phủ nước này cũng đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp toàn quốc đối phó sâu bọ. Pakistan nhận định đây là dịch châu chấu tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ xảy ra ở nước này. Côn trùng gây hại đã tràn qua biên giới Ấn Độ và đang gây nhiều thiệt hại cho các bang phía Tây Bắc nước này. Vào tháng 3/2020, khi lượng mưa tăng lên, làm cho thảm thực vật được tăng lên khắp khu vực Châu Phi và Nam Á, số lượng châu chấu có thể tăng lên gấp 500 lần trước khi thời tiết khô hạn hơn kiềm chế sự sinh sôi của chúng, dự kiến sẽ là vào khoảng tháng 6/2020. [1] [2]

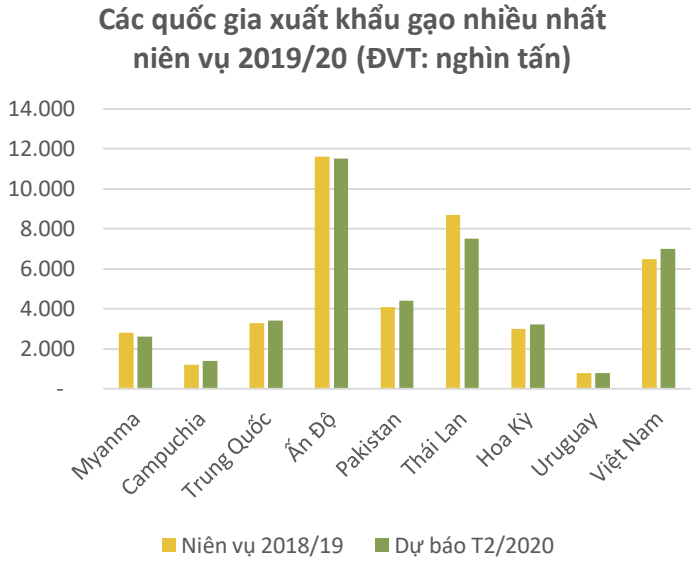
Đến cuối tháng 2/2020, dịch châu chấu đang bắt đầu có tác động đến Trung Quốc, đặc biệt là ở các tỉnh vùng biên phía Tây như Tân Cương, Tây Tạng, Vân Nam…; mặc dù các chuyên gia nhận định nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng có thể không quá lớn do những đàn côn trùng gây hại không gặp hướng gió thuận lợi và cũng không đủ khả năng vượt qua được "bức tường tự nhiên" là dãy Himalaya để có thể tiến sâu vào nội địa Trung Quốc. Tuy nhiên, nhằm mục đích phòng ngừa, chính phủ Trung Quốc đã duyệt chi 1,4 tỷ nhân dân tệ (gần 200 triệu USD) để ngăn ngừa và diệt trừ sâu bọ. Một trong những sáng kiến nhằm diệt trừ châu chấu của nước này được áp dụng trong tuần qua là đưa 100.000 con vịt tới khu vực Tân Cương, giáp ranh với Pakistan và Ấn Độ, để đối phó với đại dịch châu chấu. Đây được xem là một giải

pháp diệt châu chấu thân thiện với môi trường. Năm 2017, dịch châu chấu xảy ra ở tỉnh Sơn Đông của Trung Quốc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp địa phương. Nhà chức trách Sơn Đông đã phải sử dụng trực thăng và máy bay không người lái để kiểm soát tình hình. Sản xuất nông nghiệp tại một số vùng giảm 20-30%. [3] [4]

Mặc dù là giải pháp diệt châu chấu rất hữu hiệu, nhưng Pakistan khó có thể áp dụng giải pháp dùng vịt để diệt châu chấu như Trung Quốc do vịt không phù hợp với điều kiện sống ở nước này. Trên thực tế, vịt sống dựa nhiều vào nước, nhưng các khu vực hoang mạc của Pakistan lại có nhiệt độ cao và không nhiều nước. Do đó, chính phủ Pakistan đang được chính phủ Trung Quốc tư vấn là nên sử dụng thuốc trừ sâu hóa học hoặc sinh học để đối phó với châu chấu thay vì vịt. [5]

Vào cuối tháng 2/2010, chính phủ Thái Lan đã thông qua gói hỗ trợ nông nghiệp 3,12 tỷ baht (tương đương 98,7 triệu USD) để giúp đỡ các nông dân bị thiệt hại do hạn hán xảy ra. Một số mục tiêu chính được xây dựng trong gói trợ cấp này gồm: (i) thúc đẩy nông dân trồng các loại cây sử dụng ít nước, (ii) duy trì khối lượng sản xuất và chất lượng của lúa gạo, (iii) thúc đẩy nông dân nuôi cá rô phi và gia cầm. Trong đó, nhằm thực hiện mục tiêu duy trì khối lượng sản xuất và chất lượng của lúa gạo, dự kiến chính phủ Thái Lan sẽ đầu tư 1,74 tỷ baht (tương đương 55,1 triệu USD), chiếm 55,8% tổng giá trị của gói hỗ trợ nông nghiệp trên. Dự kiến sẽ có khoảng 827 nghìn nông hộ trồng lúa của Thái Lan được nhận hỗ trợ từ dự án này. [6]

Tình hình thương mại



Nguồn: USDA, 2/2020

Một số dự báo về diễn biến xuất khẩu

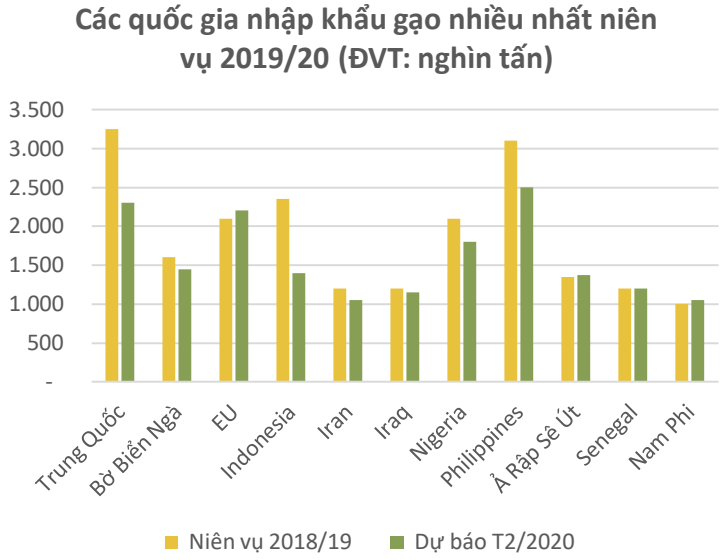
Theo USDA, dự báo xuất khẩu gạo trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 45,3 triệu tấn, giảm 658 nghìn tấn so với năm 2018/19, nguyên nhân chính là do Thái Lan giảm mạnh xuất khẩu khoảng 1,2 triệu tấn, Ấn Độ giảm khoảng 100 nghìn tấn, Myanmar khoảng 200 nghìn tấn… Tuy nhiên, Pakistan có thể tăng 300 nghìn tấn, Campuchia tăng 200 nghìn tấn, và Trung Quốc 100 nghìn tấn.

Vào cuối tháng 2/2020, chính phủ Bangladesh đang xem xét việc áp lệnh cấm đối với xuất khẩu gạo thường trong bối cảnh giá trong nước tăng mạnh. Tuy nhiên trên thực tế, kể từ khi dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo từ tháng 5/2019, Bangladesh vẫn chưa thành công xuất khẩu được gạo ra thị trường thế giới, do chi phí sản xuất gạo của Bangladesh cao hơn so với các quốc gia khác, khiến cho giá gạo không cạnh tranh. Vào đầu năm 2020, chính phủ Bangladesh thực tế đã quyết định trợ cấp tiền mặt trị giá 15% giá trị gạo xuất khẩu (tính trên giá FOB). Tuy nhiên các thương nhân cho biết, mức hỗ trợ 15% là chưa hợp lý, mà nên tăng lên 20%, như vậy gạo Bangladesh mới có thể cạnh tranh với các đối thủ lớn khác như Ấn Độ, Thái Lan và Việt Nam. Như vậy, việc hỗ trợ trên có thể sẽ không mang lại kết quả khả quan, do đó có thể dẫn đến việc chính phủ Bangladesh xem xét áp dụng lại chính sách cấm xuất khẩu gạo như trước đây. [7] [8] [9]

Campuchia hiện đang thực hiện kế hoạch xuất khẩu gạo sang Kuwait, đây là một chiến lược mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu của nước này. Trong tháng 2/2020, hai nước đã đưa ra thỏa thuận đồng ý sơ bộ, tuy nhiên cụ thể về khối lượng gạo thu mua vẫn chưa được chốt. Dự kiến trong tháng 3/2020, khối lượng này sẽ được quyết định và hai bên sẽ ký kết thỏa thuận chính thức. [10]

Trong tuần, Myanmar đã đưa ra mục tiêu xuất khẩu năm tài chính 2019-2020 là 2,5 triệu tấn, cao hơn khoảng 6,4% so với mức xuất khẩu của năm tài chính 2018-2019 là 2,35 triệu tấn. Thực tế, tính đến đầu tháng 2/2020, Myanmar đã xuất khẩu được 1,19 triệu tấn gạo, trị giá 343,6 triệu USD. [11]

Thái Lan đang đối mặt với nguy cơ bị mất vị trí xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới trong năm nay. Theo Hiệp hội Xuất khẩu gạo Thái Lan, tỷ giá tăng mạnh, hạn hán trên diện rộng, việc đẩy mạnh phát triển các giống gạo tại Việt Nam đặc biệt là gạo thơm, Việt Nam đã ký kết thành công các Hiệp định thương mại CPTTP và EVFTA là các nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng này. Mặc dù dịch bệnh Covid-19 đang tạo ra khủng hoảng tích trữ lương thực tại một số nước như Trung Quốc, Hồng Kông và Singapore có thể đẩy mạnh nhu cầu nhập khẩu gạo của các quốc gia này, nhưng việc hạn chế thương mại do dịch bệnh vẫn có thể tạo rào cản; do đó, Thái Lan vẫn cho rằng quốc gia này trong năm 2020 vẫn rất khó có thể đạt được mục tiêu xuất khẩu 7,5 triệu tấn gạo – mục tiêu thấp nhất trong vòng 7 năm trở lại đây. [12]



Nguồn: USDA, 2/2020

Một số dự báo về diễn biến nhập khẩu

Theo USDA, dự báo nhập khẩu gạo trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 45,3 triệu tấn, giảm 658 nghìn tấn so với năm 2018/19, nguyên nhân chính là do Trung Quốc giảm nhập khẩu khoảng 950 nghìn tấn, Philippines giảm 600 nghìn tấn, Nigeria giảm 300 nghìn tấn... Tuy nhiên một số quốc gia sẽ tăng nhẹ nhập khẩu như Brazil tăng 200 nghìn tấn, Ghana tăng 150 nghìn tấn, EU tăng 100 nghìn tấn.

Dự báo tiêu thụ gạo thế giới trong năm 2019/20 sẽ đạt 493,1 triệu tấn, tăng 3,7 triệu tấn so với năm 2018/19. So với dự báo của tháng trước, USDA đã điều chỉnh tiêu thụ giảm 875 nghìn tấn. Trung Quốc, Costa Rica và Nicaragua chiếm phần lớn mức giảm trong bản sửa đổi tháng này. Theo dự báo của tháng 2/2020, so với năm 2018/19, Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Philippines và Việt Nam sẽ có mức tiêu thụ cao hơn. Ngược lại, tiêu thụ gạo dự kiến sẽ giảm ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ và Thái Lan.

Dịch bệnh covid-19 lây lan nhanh tại Iran đang khiến nhiều thương lái gạo basmati từ Ấn Độ lo ngại giao dịch với nước này. Iran là một trong những thị trường nhập khẩu gạo basmati lớn của Ấn Độ trong những năm gần đây, với thị phần ước tính 30% tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Ấn Độ. Các thương nhân Ấn Độ hiện vẫn đang chờ đợi theo dõi tình hình dịch bệnh tại Iran và đưa ra mong muốn chính phủ Iran trong thời gian tới sẽ cho họ các thông tin rõ ràng và minh bạch liên quan đến tình hình dịch bệnh cũng như kế hoạch mở/đóng các cảng cửa khẩu của Iran trong giai đoạn này, để các thương nhân Ấn Độ có thể chủ động lên kế hoạch xuất khẩu gạo. [13]

Trong năm 2019, Indonesia đã sản xuất được 54,6 triệu tấn gạo, giảm khoảng 7,8% so với mức 59,2 triệu tấn của năm 2018. Nguyên nhân chính là do điều kiện thời tiết không thuận lợi với các cơn mưa lớn gây ra lũ lụt vào đầu năm, sau đó là hạn hán diễn ra vào giữa năm. Diện tích thu hoạch đã giảm 6,2% từ mức 11,38 triệu ha của năm 2018 xuống còn 10,68 triệu ha vào năm 2019. Điều này có thể khiến Indonesia tăng cường nhập khẩu gạo trong thời gian tới, tuy nhiên, nguồn thu mua chính có thể sẽ là Ấn Độ, do từ tháng 9/2019, Indonesia đã mở rộng thu mua gạo và đường từ Ấn Độ sau khi Ấn Độ quyết định đánh thuế

dầu cọ của Indonesia tương đương với dầu cọ từ Malaysia. [14]

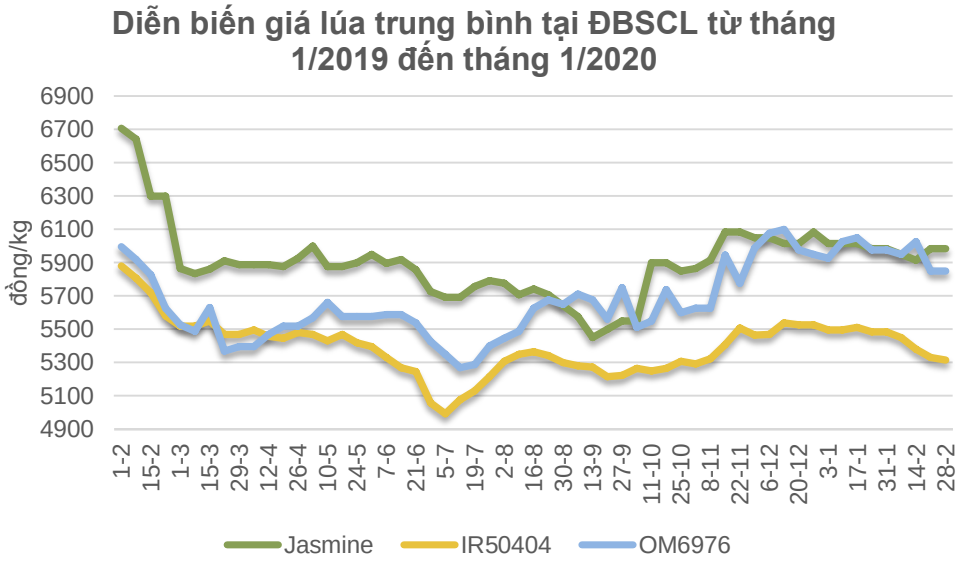
USDA dự báo Phillipines tiếp tục sẽ là quốc gia nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới trong năm nay, mặc dù quốc gia này đang có xu hướng giảm nhập khẩu vì dự trữ lớn cũng như năng lực sản xuất tăng lên. Cụ thể, nhập khẩu gạo của nước này ước sẽ đạt 2,5 triệu tấn, giảm 13,8% so với năm 2019. [15]

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Tiêu điểm trong tháng 2/2020

- Giá lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có xu hướng giảm
- Tính đến giữa tháng 2/2020, cả nước gieo cấy được 2.675,5 nghìn ha lúa đông xuân
- Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 2/2020 ước đạt 485 nghìn tấn với giá trị đạt 213 triệu USD, đưa tổng khối lượng gạo xuất khẩu 2 tháng đầu năm 2020 đạt 895 nghìn tấn với giá trị 410 triệu USD, tăng 27% về khối lượng và tăng 32,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Diễn biến giá cả trong tháng 2/2020



Trong tháng 2/2020, giá lúa Jasmine khô ở ĐBSCL đạt 5.958 đồng/kg, giảm 45 đồng/kg so với tháng trước; giá lúa IR50404 khô đạt 5.368 đồng/kg, giảm 126 đồng/kg so với tháng trước; giá lúa OM6976 khô đạt 5.919 đồng/kg, giảm 71 đồng/kg so với tháng trước.

Tình hình sản xuất

Tính đến giữa tháng 2/2020, cả nước gieo cấy được 2.675,5 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 98,3% cùng kỳ năm trước, trong đó các địa phương phía Bắc gieo cấy 761,6 nghìn ha, bằng 103,6%; các địa phương phía Nam gieo cấy 1.913,9 nghìn ha, bằng 96,3%, riêng vùng Đồng bằng sông Cửu Long đạt 1.543,7 nghìn ha, bằng 96,7%.

Tại các tỉnh phía Bắc, nguồn nước tưới tiêu được cung ứng kịp thời, thuận lợi cho việc gieo trồng, các địa phương đã tranh thủ xuống giống sớm vụ đông xuân nên tiến độ gieo cấy nhanh hơn cùng kỳ năm trước, trong đó: Thanh Hóa đạt 110,2 nghìn ha, tăng 12,7 nghìn ha; Hà Nội đạt 40 nghìn ha, tăng 9 nghìn ha; Vĩnh Phúc đạt 28,6 nghìn ha, tăng 4,3 nghìn ha. Hiện nay, lúa đông xuân sinh trưởng và phát triển khá tốt. Tuy nhiên, một số diện tích gieo trồng sớm đã xuất hiện sâu bệnh gây hại, cần theo dõi sát diễn biến tình hình sâu bệnh, xử lý kịp thời các ổ bệnh để không ảnh hưởng đến phát triển của cây lúa.

Các địa phương phía Nam đến nay cơ bản hoàn thành gieo cấy lúa đông xuân, trong đó diện tích gieo cấy của vùng Đồng bằng sông Cửu Long giảm 53,4 nghìn ha so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do ảnh hưởng của hạn hán và xâm nhập mặn nên nhiều địa phương chủ động cắt giảm diện tích xuống giống hoặc chuyển đổi những vùng đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng cạn, sử dụng ít nước. Đồng thời, các địa phương đã sớm chủ động triển khai các giải pháp phòng chống hạn, mặn như chuyển dịch thời vụ gieo trồng sớm hơn 10-20 ngày; tích nước ngọt tại các kênh mương nội đồng, bơm nước tưới cho những vùng bị khô hạn cục bộ; tăng cường áp dụng các mô hình tưới tiết kiệm. Hiện nay, lúa đang phát triển tốt, những trà lúa chính vụ đang trong giai đoạn đẻ nhánh làm đòng, một số đang trong giai đoạn ngậm sữa, chuẩn bị trổ bông, trong đó vùng Đồng bằng sông Cửu Long có 369,5 nghìn ha lúa đông xuân cho thu hoạch, tăng 20,7% so với cùng kỳ năm 2019 và chiếm 23,9% diện tích gieo cấy của vùng.

Về tình hình hạn hán và xâm nhập mặn, theo Viện Khoa học thủy lợi miền Nam (SIWRR), dòng chảy mùa khô năm 2019-2020 từ thượng lưu sông Mekong về ĐBSCL có khả năng ở mức thấp kỷ lục, nên xâm nhập mặn mùa khô của khu vực là rất nghiêm trọng (đến sớm, xâm nhập sâu trên diện rộng và kéo dài), ảnh hưởng lớn đến sản xuất và sinh hoạt. Hiện nay, tại Bạc Liêu, hơn 5.400 ha lúa vùng Bắc Quốc lộ 1 (tỉnh Bạc Liêu) đang thiếu nước ngọt trầm trọng. Ở An Giang, hạn mặn đe dọa gần 18.000 ha lúa. Ở Bến Tre, khoảng 4.500 ha lúa đang có nguy cơ chịu thiệt hại. Còn ở Sóc Trăng, ước tính khoảng hơn 3.000 ha lúa đang bị đe dọa. Tuy nhiên, Hiệp hội Lương thực cho biết, mặc dù sản lượng trồng lúa có thể bị ảnh hưởng, nhưng lượng sản xuất vẫn sẽ đủ cầu và ước tính vẫn sẽ có khoảng trên 6 triệu tấn gạo được xuất khẩu. [16] [17] [18] [19]

Tình hình dịch hại

Tính đến cuối tháng 2/2020, tình hình dịch hại trên cây lúa cụ thể như sau:

- Rầy hại lúa: Diện tích nhiễm 8.325 ha (giảm 3.396 ha so với kỳ trước, giảm 21.336 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Kiên Giang, An Giang, Vĩnh

Long, Tiền Giang, Bình Thuận, Lâm Đồng...

- Bệnh đạo ôn

+ Bệnh đạo ôn hại lá: Diện tích nhiễm 12.893 ha (giảm 2.163 ha so với kỳ trước, giảm 6.122 ha so với CKNT) mất trắng 0,9 ha (Nghệ An), phòng trừ 2.235 ha. Phân bố chủ yếu tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Duyên Hải nam Trung bộ.

+ Bệnh đạo ôn cổ bông: Diện tích nhiễm 13.303 ha (tăng 4.840 ha so với kỳ trước, tăng 5.907 ha so với CKNT). Tập trung các tỉnh phía Nam.

- Bệnh khô vằn: Diện tích nhiễm 4.381 ha (tăng 7.052 ha so với kỳ trước, tăng 1.382 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Vĩnh Long, Bạc Liêu, Tây Ninh,...

- Bệnh đen lép hạt: Diện tích nhiễm 26.106 ha (tăng 5.572 ha so với kỳ trước, tăng 8.814 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Kiên Giang, Sóc Trăng, An Giang, Hậu Giang, Cà Mau.

- Bệnh bạc lá: Diện tích nhiễm 18.196 ha (tăng 10.147 ha so với kỳ trước, tăng 12.081 ha so với CKNT). Phân bố ở các tỉnh Kiên Giang, Trà Vinh,…

- Sâu cuốn lá nhỏ: Diện tích nhiễm 4.108 ha (giảm 411 ha so với kỳ trước, giảm 3.194 ha so với CKNT). Tập trung tại tỉnh Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long,...

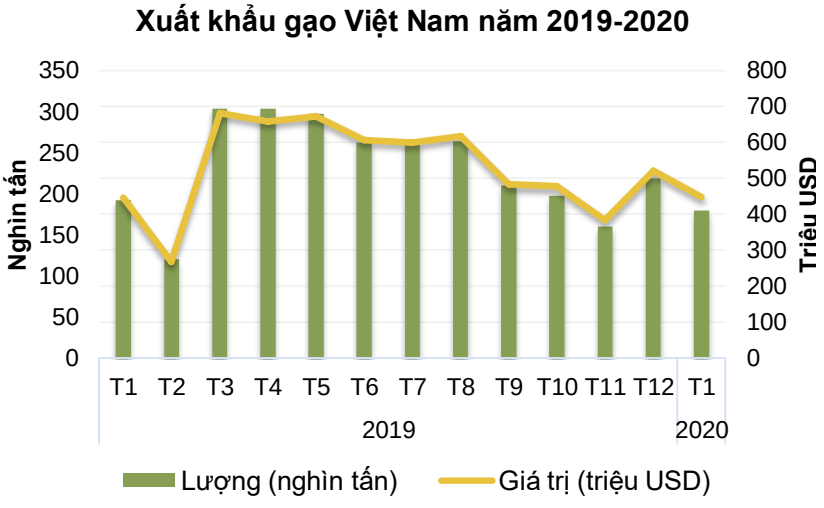
- Sâu đục thân: Diện tích nhiễm 496 ha (giảm 36 ha so với kỳ trước, giảm 148 so với CKNT). Phân bố tập trung tại các tỉnh Bình Thuận, Hậu Giang, Tây Ninh

- Chuột: Diện tích hại 9.853 ha (tăng 1.164 ha ha so với kỳ trước, tăng 3.131 ha so với CKNT). Phân bố ở các tỉnh trồng lúa

- OBV: Diện tích hại 13.750 ha (tăng 8.646 ha so với kỳ trước, giảm 2.434 ha so với CKNT), diện tích phòng trừ 27.689 ha. Phân bố ở các tỉnh trồng lúa.

Tình hình xuất khẩu

Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 2/2020 ước đạt 485 nghìn tấn với giá trị đạt 213 triệu USD, đưa tổng khối lượng gạo xuất khẩu 2 tháng đầu năm 2020 đạt 895 nghìn tấn với giá trị 410 triệu USD, tăng 27% về khối lượng và tăng 32,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. Giá gạo xuất khẩu bình quân tháng 1/2020 đạt 478 USD/tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2019.



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Philippin đứng vị trí thứ nhất về thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam trong tháng 1 năm 2020 với 31,2% thị phần. Xuất khẩu gạo sang thị trường này trong tháng 1 năm 2020 đạt 135,2 nghìn tấn và 61,4 triệu USD, giảm 37,5% về khối lượng và giảm 30,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. Tháng 1 năm 2020, các thị trường có giá trị xuất khẩu gạo tăng mạnh là Mozambique (gấp 5,04 lần), Trung Quốc (gấp 2,76 lần) và Angola (2,57 lần). Ngược lại, thị trường có giá trị xuất khẩu gạo giảm mạnh nhất là Hồng Kông (giảm 80,7%).

Về chủng loại xuất khẩu, trong tháng 1/2020, giá trị xuất khẩu gạo jasmine và gạo thơm chiếm 39,4% tổng kim ngạch; gạo trắng chiếm 36,1%; gạo japonica và gạo giống Nhật chiếm 13,8%; và gạo nếp chiếm 10,6%. Các thị trường xuất khẩu gạo jasmine và gạo thơm lớn nhất của Việt Nam là Irắc (41,0%), Philippines (16,2%) và Ghana (7,4%). Với gạo trắng, thị trường xuất khẩu lớn nhất là Philippines (58,1%), Hàn Quốc (13,3%) và Malaysia (7,8%). Với gạo japonica và gạo giống Nhật, thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam là Kiribati (73,8%), Đảo quốc Solomon (4,7%) và Philippines (4,3%). Với gạo nếp, thị trường xuất khẩu lớn là Trung Quốc (49,3%), Phillipines (30,7%) và Malaysia (11,6%).

Vào ngày 12/2/2020, Nghị viện châu Âu phê chuẩn Hiệp định EVFTA. Đây là cơ hội lớn cho Việt Nam mở rộng quan hệ thương mại hợp tác với EU. Theo các chuyên gia kinh tế, tác động của EVFTA trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 sẽ thúc đẩy việc tái cấu trúc không gian thị trường của nền kinh tế Việt Nam (bao gồm các ngành hàng nông sản, trong đó có ngành gạo) theo hướng tăng cường tính tự chủ, giảm lệ thuộc vào các thị trường láng giềng và nâng cấp Việt Nam trong các chuỗi giá trị toàn cầu. [20]

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, trong bối cảnh thị trường xuất khẩu năm 2019 có nhiều khó khăn, cung dư thừa, cầu giảm, cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn thì việc xuất khẩu đạt 6,37 triệu tấn (tăng 4,2% so với năm 2018) là cố gắng lớn của các doanh nghiệp trong ngành gạo. Thành tích này nổi bật khi so sánh với Thái Lan, là nước xuất khẩu lớn nhưng cũng bị sụt giảm sản lượng tới 32% so với năm 2018. Việt Nam kỳ vọng sẽ xuất khẩu được 6,75 triệu tấn, tăng khoảng 6% so với năm so với năm 2019. Trong năm 2020, dù có những tác động của hạn mặn bủa vây vùng trồng lúa tại Đồng bằng sông Cửu Long song dự kiến sản lượng trồng lúa ảnh hưởng sẽ không nhiều và vẫn sẽ có khoảng trên 6 triệu tấn gạo cần được xuất khẩu. Về thị trường đầu ra, dự báo cho thấy sản xuất toàn cầu sẽ giảm xuống (Thái Lan giảm do năm 2019 không mấy thành công, Trung Quốc thì đang bị ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid-19…); đồng thời nhu cầu nhập khẩu các nước Châu Phi sẽ tăng do dịch cào cào, châu chấu tàn phá mùa màng, đe dọa an ninh lương thực… Việt Nam còn có một số thuận lợi do tác động từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã ký kết với Hàn Quốc và các nước thành viên CPTPP. Cụ thể với Hàn Quốc, trong 2020, Việt Nam được cấp hạn ngạch 55.000 tấn gạo; với hiệp định CPTPP có thị trường Mexico có nhiều khả quan. Đặc biệt mới đây, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU đã được Nghị viện châu Âu phê chuẩn thông qua và

nhiều khả năng sẽ thực thi trong năm nay. Nhìn chung, thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam trong năm 2020 có nhiều khả quan, đặc biệt, theo nhận định của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc, tác động từ Covid-19 ảnh hưởng không đáng kể đối với ngành gạo. [19] [21]

Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters

Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

[1]: News Zing
[2]: News Zing
[3]: News Zing
[4]: News Zing
[5]: Weibo Vietnam
[6]: Bangkok Post
[7]: Reuters
[8]: Reuters
[9]: Reuters
[10]: Khmer Times
[11]: Tân Hoa Xã
[12]: Bangkok Post
[13]: India Times
[14]: Vietnambiz
[15]: Business Inquirer
[16]: Người lao động
[17]: Bnews
[18]: Nongnghiep.vn
[19]: Congthuong.vn
[20]: Báo Chính phủ
[21]: Reuters

Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình xuất khẩu: Tổng cục Hải Quan Việt Nam